

Số: 60/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông
(chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ) trình độ đại học,
Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 248/QĐ-KĐCLGD ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông (chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ) trình độ đại học của Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải tại Phiên họp thứ XX của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông (chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ) trình độ đại học của Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XX của Hội đồng ngày 24 tháng 11 năm 2023 đã thông qua với tỉ lệ 100% (15/15/15) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông (chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ) trình độ đại học của Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 46 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 92.00%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả đánh giá chương trình đào tạo đã được cơ sở giáo dục đại học đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông (chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ) trình độ đại học của Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Trường ĐH CNGTVT
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga



Phụ lục I

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT GIAO THÔNG
(CHUYÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT XÂY DỰNG CẦU - ĐƯỜNG BỘ)
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI
(Kèm theo Nghị quyết số: 60/NQ-HĐKĐCLGD ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		3.67	2	66.67%
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4.00	3	100.00%
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3.67	2	66.67%
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4.00	3	100.00%
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		4.00	4	80.00%
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	5			
Tiêu chuẩn 6		4.14	7	100.00%
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	5			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			

Tiêu chuẩn 7		4.20	5	100.00%
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	5			
Tiêu chuẩn 8		4.20	5	100.00%
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 9		4.00	4	80.00%
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 9.3	5			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		4.17	6	100.00%
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	5			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11		4.00	5	100.00%
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			
Điểm đánh giá chung	4.04	4.00	46	92.00%

Phụ lục II



CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT GIAO THÔNG (CHUYÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT XÂY DỰNG CẦU - ĐƯỜNG BỘ) TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI
(Kèm theo Nghị quyết số: 60/NQ-HĐKĐCLGD ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải được thành lập theo Quyết định số 630/QĐ-TTg ngày 27/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở nâng cấp từ Trường Cao đẳng Giao thông Vận tải. Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải là cơ sở giáo dục đại học công lập, nằm trong hệ thống giáo dục quốc dân, trực thuộc Bộ Giao thông vận tải; chịu sự quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo đại học, sau đại học, chấp hành sự quản lý của chính quyền địa phương nơi Trường đóng trụ sở và các bộ, ngành khác về lĩnh vực có liên quan theo quy định của pháp luật. Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải có chức năng, nhiệm vụ: đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao theo hướng ứng dụng, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phục vụ sự nghiệp phát triển của ngành Giao thông Vận tải và của đất nước, phù hợp với xu thế phát triển quốc tế, hội nhập với nền giáo dục đại học tiên tiến của khu vực và trên thế giới.

Khoa Công trình là một trong những khoa được thành lập đầu tiên của Nhà trường; sự phát triển của Khoa gắn liền với truyền thống trên 77 năm của Nhà trường. Trải qua chặng đường hơn nửa thế kỷ xây dựng và phát triển, Khoa Công trình đã đạt nhiều thành tựu trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học. Tại thời điểm khảo sát chính thức, Khoa Công trình có 06 bộ môn chuyên môn, 1 Văn phòng Khoa và 1 xưởng công trình.

Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông (chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ) trình độ đại học của Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2022 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH

1. Mục tiêu của ngành Công nghệ Kỹ thuật giao thông (chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ) được xác định phù hợp với sứ mạng và Tầm nhìn đến năm 2045 của Nhà trường, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông (chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ) đã phản ánh được yêu cầu và có



sự tham gia đóng góp của nhà tuyển dụng, nhà khoa học, giảng viên, cán bộ quản lý.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông (chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ) trình độ đại học được 03 lần điều chỉnh vào các năm 2019, 2021 và 2023, có đủ các nội dung theo quy định.

3. Các học phần trong chương trình dạy học được cấu trúc đảm bảo được sự gắn kết và liên mạch giữa các học phần đại cương, cơ sở ngành và chuyên ngành trở thành một khối thống nhất. Toàn bộ 100% các học phần trong chương trình dạy học được bố trí tương đối hợp lý.

4. Nhà trường công bố sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi và triết lý giáo dục. Nội dung Triết lý giáo dục “Ứng dụng - Thực học - Thực nghiệp”, phù hợp với mục tiêu của Nhà trường. Triết lý giáo dục của Nhà trường được giới thiệu, phổ biến rộng rãi tới các bên liên quan với nhiều hình thức đa dạng.

5. Giảng viên giảng dạy đã sử dụng nhiều phương pháp khác nhau để đánh giá, kiểm tra kết quả học tập của người học.

6. Nhà trường có nhiều hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ nâng cao trình độ chuyên môn thu hút sự tham gia đông đảo của đội ngũ giảng viên của Khoa và Bộ môn.

7. Hằng năm, Nhà trường đã tổ chức cho cán bộ, viên chức, người lao động tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng.

8. Hệ thống giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của sinh viên, cảnh báo học vụ được Nhà trường phân nhiệm cụ thể tới từng đơn vị và cá nhân. Nhà trường đã phân công các đơn vị, cá nhân hỗ trợ sinh viên trong học tập và rèn luyện, tư vấn học tập, hoạt động ngoại khoá, hoạt động thi đua...

9. Nhà trường có hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng đáp ứng yêu cầu làm việc, nghiên cứu khoa học; diện tích sàn phục vụ đào tạo trên một sinh viên đáp ứng quy định.

10. Trong giai đoạn 2018-2022, giảng viên giảng dạy ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông (chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ) đã có 28 đề tài cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp Trường và nhiều công bố khoa học, trong đó có 20 đề tài các cấp và công bố 85 bài báo trên các tạp chí có uy tín quốc tế và 43 bài báo trong các tạp chí chuyên ngành trong nước đã được áp dụng vào giảng dạy và cải tiến nhiều học phần trong chương trình dạy học.

11. Tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm tốt nghiệp trong 5 năm thuộc chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục bình quân đạt 95,52%.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:

1. Nhà trường cần rà soát để điều chỉnh và biểu đạt lại một số chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông (chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ) trình độ đại học để đảm bảo việc biểu đạt nội hàm của chuẩn đầu ra được rõ ràng hơn và bám sát hơn mục tiêu của chương trình đào tạo.

2. Nhà trường/Khoa nên xem xét việc tăng số lượng tài liệu tham khảo theo công nghệ mới, đặc biệt là sách/tài liệu bằng tiếng Anh) trong các đề cương chi tiết học phần để hợp bối cảnh Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ thay đổi nhanh và để thuận lợi hơn cho sinh viên trong việc tra cứu tài liệu, cập nhật được những phát triển liên quan của ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông.

3. Nhà trường/Khoa cần kịp thời rà soát và xác định chính xác hơn mức độ đóng góp trực tiếp của một số học phần vào việc hình thành chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo để hoàn thiện hơn bảng ma trận chuẩn đầu ra chương trình đào tạo; đồng thời hoàn thiện hơn bảng ma trận chuẩn đầu ra học phần của một số đề cương chi tiết học phần để đảm bảo mức độ đóng góp của chuẩn đầu ra học phần và bảng ma trận chuẩn đầu ra chương trình đào tạo đều thống nhất về nội hàm phát triển kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm của người học.

4. Nhà trường/Khoa nên định kỳ tổ chức các hội thảo về các phương pháp/kỹ năng giảng dạy, các phương pháp đánh giá học phần để thu hút được đông đảo các chuyên gia và các cán bộ, giảng viên tham gia và chia sẻ những kinh nghiệm hay, phù hợp với các học phần của ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông (chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ) và tổ chức tổng kết đánh giá về tác động của các phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá để đúc rút kinh nghiệm chung.

5. Nhà trường cần có quy định về việc hằng năm định kỳ tổ chức rà soát, định lượng phân tích và đánh giá các phương thức thi/các đề thi của từng học phần bao gồm: phân tích đánh giá phổ điểm/độ phân biệt của các đề thi, đánh giá độ tin cậy, độ giá trị của các đề thi và đối sánh các kết quả thi (giữa kỳ và kết thúc học phần) để có cơ sở khoa học điều chỉnh các phương thức thi, điều chỉnh và hoàn thiện hơn các câu hỏi thi/đề thi nhằm đảm bảo đo lường được chính xác và khách quan về mức độ sinh viên đạt được chuẩn đầu ra của từng học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

6. Nhà trường cần có giải pháp, khuyến khích giảng viên thực hiện đúng kế hoạch học tập và đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu để sớm nhận được học vị tiến sĩ; cần tăng số lượng giảng viên tham gia các lớp bồi dưỡng về đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng; kỹ năng, nghiệp vụ về đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá và năng lực nghiên cứu khoa học.

7. Nhà trường cần thiết kế một lộ trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ chuyên viên, kỹ thuật viên và nhân viên hỗ trợ chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông (chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ) theo từng vị trí



việc làm để đảm bảo số lượng các đợt đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ nhân sự này giữa các đơn vị phục vụ chương trình đào tạo được phân bổ đồng đều hơn.

8. Nhà trường/Khoa cần nghiên cứu và có các cải tiến trong các hoạt động tuyển sinh để có thể tăng số lượng sinh viên nhập học của ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông (chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ).

9. Nhà trường và Khoa cần bổ sung đầy đủ giáo trình, tài liệu tham khảo theo yêu cầu trong các đề cương học phần của chương trình đào tạo.

10. Để phục vụ cho lần đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ trợ, tiện ích của Trường tiếp theo, Nhà trường nên có hướng dẫn cụ thể; trong đó nên xác định rõ các tiêu chí và nội dung đánh giá, các bước đánh giá và xử lý kết quả đánh giá cùng các khuyến nghị cần có để phục vụ cho việc cải tiến các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích của Trường; cần đối sánh kết quả đánh giá hằng năm và phân tích kết quả sau cải tiến để có cơ sở cải tiến cho lần tiếp theo.

11. Nhà trường/Khoa cần có định hướng dài hạn nghiên cứu khoa học cho sinh viên phù hợp với năng lực, mong muốn của sinh viên để gia tăng hơn nữa tỉ lệ sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông (chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ) trình độ đại học của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật giao thông (chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng Cầu - Đường bộ) trình độ đại học được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng./.
